

Số: /2023/QĐ-UBND

Hậu Giang, ngày tháng năm

Dự thảo lấy ý kiến lần 1

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý, chi trả phụ cấp
đối với nhân viên y tế áp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số /TTr-SYT ngày tháng 01 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn, số lượng, quy trình xét chọn, đơn vị quản lý, chi trả phụ cấp đối với nhân viên y áp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nhân viên y tế áp làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân thực hiện việc xét chọn, quản lý và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế áp.

c) Quyết định này không áp dụng đối với nhân viên y tế tại các tổ dân phố, xóm thuộc các phường, thị trấn và cộng tác viên của các chương trình y tế.

Điều 2. Số lượng nhân viên y tế ấp

Mỗi ấp được bố trí 01 nhân viên y tế ấp.

Điều 3. Quy trình xét chọn nhân viên y tế ấp

1. Điều kiện, tiêu chuẩn của nhân viên y tế ấp

a) Đáp ứng các tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2013/TT-BYT ngày 08 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế thôn, bản.

b) Về độ tuổi: cá nhân từ đủ 18 tuổi đến tuổi nghỉ hưu theo quy định của pháp luật hiện hành. Riêng đối với cán bộ y tế có trình độ chuyên môn y tế từ trung cấp trở lên đã nghỉ hưu khi hợp đồng làm nhân viên y tế ấp không quá 62 tuổi đối với nam, không quá 60 tuổi đối với nữ và đảm bảo thời gian hợp đồng tối thiểu là 24 tháng.

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc; không trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật; không bị xử lý kỷ luật buộc thôi việc hoặc sa thải trong thời hạn 01 năm kể từ ngày quyết định kỷ luật buộc thôi việc hoặc sa thải có hiệu lực.

2. Quy trình xét chọn nhân viên y tế ấp

a) Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố hợp xét chọn nhân viên y tế ấp dựa vào tiêu chuẩn được quy định tại khoản 1 Điều 3 của Quyết định này để chọn, niêm yết công khai danh sách nhân viên y tế ấp và gửi về Sở Y tế ra Thông báo công nhận hợp đồng nhân viên y tế ấp.

b) Giao Sở Y tế hướng dẫn cụ thể trình tự việc xét chọn nhân viên y tế ấp.

Điều 4. Cơ quan quản lý và chi trả chế độ phụ cấp

1. Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc tuyển chọn, hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và chi trả chế độ phụ cấp cho nhân viên y tế ấp thông qua Trạm Y tế xã.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã và Trưởng ấp có trách nhiệm quản lý, giám sát về hoạt động của nhân viên y tế ấp.

3. Trạm Y tế xã trực tiếp quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với nhân viên y tế ấp; có trách nhiệm nhận chế độ phụ cấp từ Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố để chi trả kịp thời cho nhân viên y tế ấp. Hàng năm, tiến hành đánh giá hoạt động đối với đội ngũ này để có các hình thức động viên, khen thưởng kịp thời.

4. Mức phụ cấp đối với nhân viên y tế ấp

a) Trong thời gian công tác, nhân viên y tế ấp được hưởng phụ cấp hàng tháng.

b) Mức phụ cấp hàng tháng đối với nhân viên y tế ấp bằng 0,5 và 0,3 so với mức lương tối thiểu chung được áp dụng như sau:

- Mức phụ cấp 0,5 áp dụng đối với nhân viên y tế áp tại các xã vùng khó khăn theo quy định hiện hành của Trung ương về ban hành danh mục các đơn vị hành chính thuộc vùng khó khăn.

- Mức phụ cấp 0,3 áp dụng đối với nhân viên y tế áp tại các xã còn lại.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Y tế

a) Ban hành hướng dẫn cụ thể trình tự việc xét chọn nhân viên y tế áp. Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, Trạm Y tế các xã tổ chức thực hiện Quyết định này.

b) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng và phân bổ ngân sách sự nghiệp y tế hàng năm cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố để chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, cập nhật kiến thức liên tục đối với nhân viên y tế áp.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện công tác tổ chức xét chọn nhân viên y tế áp theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế, hàng năm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp y tế cho Ngành Y tế để thực hiện chi trả chế độ phụ cấp nhân viên y tế áp theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc quản lý ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp theo quy định.

3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố tổ chức xét chọn nhân viên y tế áp theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý, giám sát về hoạt động đối với nhân viên y tế áp.

5. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố

a) Triển khai Quyết định này cho các nhân viên y tế áp biết, thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện tốt quy trình xét chọn nhân viên y tế áp, quản lý và chi trả chế độ chính sách đối với nhân viên y tế áp theo đúng nội dung của Quyết định này, theo dõi kết quả hoạt động của nhân viên y tế áp, thực hiện chế độ đánh giá, báo cáo cho Sở Y tế định kỳ hàng năm về số lượng và chất lượng của đội ngũ nhân viên y tế áp.

c) Hàng năm, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố lập danh sách nhân viên y tế áp và dự toán ngân sách chi trả phụ cấp cho nhân viên y tế áp, báo

cáo Sở Y tế để tổng hợp, bố trí và phân bổ kinh phí trong nguồn ngân sách sự nghiệp của ngành Y tế.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Đối với người đang làm nhân viên y tế áp tính đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực thi hành thì thực hiện như sau:

1. Người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này được tiếp tục hợp đồng làm nhân viên y tế áp.

2. Nhân viên y tế áp hiện đang làm việc nhưng không đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này thì cho phép được tiếp tục hợp đồng làm việc để bảo đảm mạng lưới y tế áp được hoạt động liên tục. Giao Sở Y tế chỉ đạo các Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố rà soát để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn về trình độ theo quy định; trong thời gian đào tạo cá nhân phải cam kết thực hiện đảm bảo chức năng, nhiệm vụ của nhân viên y tế áp. Thời gian tiếp tục hợp đồng những đối tượng này không quá 12 tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2023.

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- VP.Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Y tế;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- VP. Tỉnh ủy, các Ban đảng tỉnh;
- VP. Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Như Điều 8;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCTH.

Đồng Văn Thanh